TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*ML, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Lò Văn C**. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản NQ, xã CM, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: **Lò Thị L**. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản NQ, xã CM, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Trọng D – Giám đốc.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn C và chị Lò Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Anh Lò Văn C và chị Lò Thị L có 02 con chung là Lò Thị Thanh H, sinh ngày 29/5/2015 và Lò Đình T, sinh ngày 02/02/2019. Anh Lò Văn C và chị Lò Thị L thỏa thuận anh Lò Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Lò Thị Thanh H, Lò Đình T đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Lò Thị Thanh H mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024 đến khi cháu Lò Thị Thanh H đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Phương thức cấp dưỡng: cấp dưỡng hàng tháng vào ngày cuối cùng của tháng.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Anh Lò Văn C và chị Lò Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Anh Lò Văn C, chị Lò Thị L và Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La thỏa thuận anh Lò Văn C có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La toàn bộ nợ gốc là 50.000.000đ *(Năm mươi triệu đồng)* và lãi phát sinh theo chương trình cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi có Hợp đồng vay vốn, mã khách hàng số 1600088915 ngày 09/7/2018; chị Lò Thị L có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Chính sách xã hội, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La toàn bộ nợ gốc là 32.000.000đ *(Ba mươi hai triệu đồng)* và lãi phát sinh theo chương trình cho vay hộ cận nghèo có Hợp đồng vay vốn mã khách hàng số 1600088915 ngày 09/9/2022.

d, Về án phí:

Anh Lò Văn C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001724 ngày 22/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Anh Lò Văn C được nhận lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Lò Thị L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự (3);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã PT (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà